

Số: 67/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 323/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1956

Nơi cư trú: ấp E, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện uỷ quyền: Ông **Phan Minh T**, sinh năm 1950

Nơi cư trú: ấp E, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Theo giấy uỷ quyền ngày 07/11/2025.

* **Bị đơn:**

- Bà **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1968

- Chị **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 1991

- Chị **Nguyễn Ngọc Minh C**, sinh năm 1996

Nơi cư trú: khu vực A, phường N, thành phố Cần Thơ.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nguyễn Thị Anh Đ**, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Khu phố B, phường M, tỉnh Đồng Tháp

(Chị C, bà Anh Đ vắng mặt, có văn bản đồng ý kết quả phiên hoà giải ngày 16 và 17 tháng 4 năm 2026)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị H1, chị Nguyễn Thị Kim N là hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Văn B đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với phần quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1963, số CMND 363654466, địa chỉ thường trú tại số A, khu V, phường H, thị xã N, tỉnh Hậu Giang (Nay là khu vực A, phường N, thành phố Cần Thơ) trong thửa đất 260, tờ bản đồ 30, diện tích 115,9m² tại phường D, thị xã C, tỉnh Tiền Giang (Nay là khu phố A, phường C, tỉnh Đồng Tháp) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 405693, số vào sổ cấp GCN: CS09258, do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh T cấp ngày 06/7/2016 cho ông Nguyễn Văn B “Cùng sử dụng đất với bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Anh Đ” cho bà Nguyễn Thị H.

- Bà Nguyễn Thị H1, chị Nguyễn Thị Kim N là hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Văn B xác định đã giao phần đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn B cho bà Nguyễn Thị H. Các bên thống nhất không yêu cầu đo đạc phần diện tích của đất của ông B trong thửa đất 260, để thực hiện vào giai đoạn thi hành án (nếu có).

- Bà Nguyễn Thị H được quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục kê khai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn B trong thửa đất 260, tờ bản đồ 30, diện tích 115,9m² tại phường D, thị xã C, tỉnh Tiền Giang (Nay là khu phố A, phường C, tỉnh Đồng Tháp) nêu trên theo qui định pháp luật.

- Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu các loại thuế, phí khi làm thủ tục kê khai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phát sinh (nếu có).

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 4- Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Tú A